

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 301/2019/HS-ST

Ngày: 23/10/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Tiếp
2. Ông Phạm Văn Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Long - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 327/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 335/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Phạm Xuân B ; Sinh năm 1974; Nơi ĐKNKTT; Xã TL, huyện TX, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá : 4/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Xuân K (Đã chết) và bà Lê Thị N sinh 1931; Vợ: Trần Thị H (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân : Ngày 26/02/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong , tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 17/6/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 16/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 20/4/2015 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Bị tạm giữ ngày 19/6/2019 đến ngày 25/6/2019 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/6/2019, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hóa bắt quả tang Phạm Xuân B đang cất giấu trong người 01 gói nilon màu vàng, kích thước gói khoảng 1x1,5cm, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng, B khai đây là gói ma túy B mua để sử dụng. Công an TP. Thanh Hóa đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gửi giám định theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 1544/PC09 ngày 23/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,226g (không phẩy hai hai sáu gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra Phạm Xuân B khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 8 giờ 45 phút ngày 19/6/2019, B một mình đi bộ đến khu vực gầm cầu vượt Bến Ngự nằm trên đại lộ Nam Sông Mã (thuộc phường Đông Hải, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây B mua của 01 người đàn ông tên Hùng (Bây không biết địa chỉ) 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và đang đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thành phố Thanh Hóa bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra.

Vật chứng vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa và chữ ký, chữ viết của Lê Thị Thanh Loan, Lê Minh Tiến và Nguyễn Trần Đăng niêm phong số ma túy còn lại sau giám định theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 11/THA ngày 22/10/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với người nam giới tên Hùng B khai đã bán ma túy cho B do B không địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Tại Cáo trạng số 305/CT-VKS-MT ngày 11/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự, tuyên bố Phạm Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Phạm Xuân B từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Phạm Xuân B khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 19/6/2019, tại khu vực đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hóa Phạm Xuân B đã có hành vi cất giữ trái phép 0,226g (không phải hai hai sáu gam) chất ma túy, loại Herroin nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, HĐXX xem xét để có hình phạt tương xứng, đảm bảo tính răn đe đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Vật chứng vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Phạm Xuân B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2019.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong và đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 11/THA ngày 22/10/2019 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Xuân B phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Xuân B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Nga